

**NGHỊ QUYẾT**

**Về dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách địa phương năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hằng năm;*

*Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Xét Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng về tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2021, dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán ngân sách địa phương năm 2022; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng; ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp,*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Dự toán thu ngân sách nhà nước (NSNN) trên địa bàn và thu ngân sách địa phương năm 2022.**

1. Dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng theo đề nghị của UBND thành phố: 19.635.667 triệu đồng, gồm:

- |                                     |                          |
|-------------------------------------|--------------------------|
| a) Thu nội địa                      | : 15.108.000 triệu đồng; |
| b) Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu | : 4.500.000 triệu đồng;  |
| c) Thu viện trợ                     | : 27.667 triệu đồng.     |

2. Dự toán thu ngân sách địa phương (kể cả thu chuyển giao giữa các cấp ngân sách): 16.324.251 triệu đồng, gồm:

- a) Ngân sách thành phố : 15.469.606 triệu đồng;
- b) Ngân sách huyện Hòa Vang và các xã : 854.645 triệu đồng.

3. HĐND thành phố đề nghị UBND thành phố tăng cường các biện pháp quản lý thu; chống thất thu, có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu ngân sách phù hợp, phấn đấu hoàn thành dự toán thu ngân sách nhà nước năm 2022 vượt 3 - 5% so với số thu năm 2021.

## **Điều 2. Dự toán chi ngân sách địa phương năm 2022**

1. Thông qua các nguyên tắc phân bổ chi ngân sách địa phương theo Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng, trong đó:

a) Năm 2022 thực hiện phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và định mức phân bổ chi thường xuyên theo Nghị quyết số 52/NQ-HĐND ngày 17/12/2021 của HĐND thành phố.

b) Để đảm bảo cân đối ngân sách, việc phân bổ dự toán chi thường xuyên cho các nhiệm vụ chi thực hiện theo thứ tự ưu tiên, rà soát cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi, các chương trình, đề án chưa thật sự cấp thiết; ưu tiên bố trí dự toán kinh phí để đảm bảo thực hiện chi cho con người, an sinh xã hội, các nhiệm vụ cấp thiết khác khi có cơ sở giải trình đầy đủ.

c) Đảm bảo phân bổ đủ quỹ tiền lương theo lương cơ sở 1.490.000 đồng/tháng.

2. Thông qua phương án cân đối, phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương: 16.871.717 triệu đồng, gồm:

a) Chi ngân sách thành phố: 16.017.106 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển : 7.927.611 triệu đồng.
- Chi thường xuyên : 7.081.311 triệu đồng.

(Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 2.024.764 triệu đồng; chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 52.958 triệu đồng).

- Chi bổ sung Quỹ dự trữ tài chính : 1.820 triệu đồng.
- Dự phòng ngân sách : 289.965 triệu đồng.
- Chi tạo nguồn cải cách tiền lương (từ kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên năm 2022) : 200.000 triệu đồng.
- Chi bổ sung cho ngân sách cấp dưới : 516.399 triệu đồng.

b) Chi ngân sách huyện Hòa Vang: 854.645 triệu đồng, gồm:

- Chi đầu tư phát triển theo phân cấp : 158.120 triệu đồng.
- Chi thường xuyên : 682.867 triệu đồng.

(Trong đó: Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề 301.479 triệu đồng và chi sự nghiệp khoa học và công nghệ 200 triệu đồng).

- Dự phòng ngân sách huyện Hòa Vang : 13.658 triệu đồng.

### **Điều 3. Về bội chi ngân sách địa phương và trả nợ vay đến hạn**

1. Về bội chi ngân sách địa phương: Tổng nguồn vốn vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước để thực hiện dự án đầu tư năm 2022 là 547.500 triệu đồng.

2. Thống nhất kế hoạch chi trả nợ vay lại từ nguồn Chính phủ vay ngoài nước khi đến hạn năm 2021 là 24.000 triệu đồng từ nguồn kết dư ngân sách thành phố năm trước chuyển sang.

### **Điều 4. Giao Ủy ban nhân dân thành phố**

1. Căn cứ Nghị quyết này tiến hành giao dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2022 cho từng ngành, từng quận, huyện để tổ chức thực hiện theo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn. Báo cáo Hội đồng nhân dân thành phố quyết định các nội dung theo thẩm quyền về tài chính - ngân sách và chỉ đạo các cơ quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, phường tổ chức triển khai thực hiện dự toán phù hợp với mô hình chính quyền đô thị mới theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Tài chính.

2. Đối với hực thu ngân sách thành phố được hưởng năm 2021, thống nhất theo phương án xử lý tại Báo cáo số 389/BC-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng. Căn cứ vào tình hình thực tế, giao Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố để triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.

3. Tăng cường các biện pháp quản lý thu; chống thất thu, có giải pháp chỉ đạo, điều hành thu ngân sách phù hợp. Quản lý chặt chẽ và khai thác có kế hoạch và hiệu quả, bền vững nguồn lực tài chính từ đất đai để tập trung vốn đầu tư cho những dự án cấp bách, trọng điểm, có tính kết nối, lan tỏa cao

4. Triển khai các chủ trương, giải pháp của Trung ương hỗ trợ nền kinh tế đối phó với dịch Covid-19, đảm bảo an sinh xã hội, phục hồi phát triển kinh tế: miễn, giảm, gia hạn các khoản thuế, phí, lệ phí cho các ngành, lĩnh vực, đối tượng bị ảnh hưởng nghiêm trọng của dịch bệnh; đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, tháo gỡ khó khăn cho sản xuất - kinh doanh, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế; chủ động có các giải pháp về nguồn cho công tác phòng, chống dịch và hỗ trợ người dân, người lao động gặp khó khăn.

5. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên; giảm mạnh kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài; kinh phí mua sắm, sửa chữa tài sản chưa cấp thiết; tiếp tục thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, tổ chức bộ máy tinh gọn, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập; bảo đảm chi an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và quốc phòng, an ninh. Ưu tiên dành nguồn để bố trí trả nợ vay chính quyền địa phương khi đến hạn.

6. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp gắn với lộ trình tính giá dịch vụ sự nghiệp công. Đẩy mạnh việc chuyển phương thức hỗ trợ trực tiếp đối với các đơn vị sự nghiệp công lập sang cơ chế đấu thầu.

7. Điều hành chi NSNN theo dự toán được giao; không bố trí dự toán chi cho các chính sách chưa ban hành; chỉ ban hành chính sách làm tăng chi NSNN khi thật sự cần thiết và có nguồn bảo đảm

8. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính trong việc sử dụng ngân sách nhà nước. Xử lý kịp thời, đầy đủ những sai phạm được phát hiện qua công tác kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; kiên quyết xử lý trách nhiệm đối với tổ chức, cá nhân khi để xảy ra thất thoát, lãng phí, sử dụng ngân sách sai chế độ, chính sách. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; thực hiện công khai, minh bạch ngân sách theo đúng quy định của pháp luật.

**Điều 5.** Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban Kinh tế - Ngân sách, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố trong phạm vi, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua tại Kỳ họp thứ 4 ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày biểu quyết thông qua./.

**CHỦ TỊCH**

**Lương Nguyễn Minh Triết**